

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAKRÔNG,
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày: 16-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Văn Vĩnh My**.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Nguyễn Như Thặng**.

- Bà **Lê Thị Tây Nguyên**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Mỹ Lâm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:* Ông **Phan Lê Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2022/TLST - HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Hồ Văn N, sinh ngày: 11/7/1999 tại huyện Đ, tỉnh Q. Nơi ĐKKHKT: khóm 1, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Q. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Bru - Vân kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn C (đã chết) và bà Trần Thị Đ; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2022 cho đến nay. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà **Lê Thị Phụng** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

* *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Anh **Hồ Đa V**, sinh năm: 2005. Địa chỉ: khóm 1, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp của **Hồ Đa V**: Ông **Hồ Văn T**, sinh năm: 1969. Địa chỉ: khóm 1, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 45 phút ngày 20/6/2022, tại khu vực Km 41 + 900 Quốc lộ 9, tổ công tác của Công an huyện Đakrông phát hiện Hồ Văn N đang đứng nói chuyện cùng với Hồ Đa V tại sân nhà ở của N, có nhiều biểu hiện nghi vấn nên tiếp cận kiểm tra. Khi phát hiện lực lượng công an, N lấy trong túi áo khoác 01 gói nilon, ném vào bụi cây bên phải lề đường. Tổ công tác yêu cầu N chỉ gói nilon, đồng thời kiểm tra thì phát hiện bên trong có chứa 189 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh. N đã khai nhận số ma túy nói trên là mua từ một người đàn ông (không xác định được lai lịch) tại thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa để sử dụng, Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hồ Văn N và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của N, phát hiện thu giữ một số đồ vật nghi là công cụ để sử dụng ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 718/KL-KTHS ngày 24/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 189 viên nén màu hồng niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu mã số NS4 2070174 gửi đến giám định có khối lượng 18.22g là ma túy loại Methamphetamine; không tìm thấy chất ma túy trong 02 viên nén màu xanh được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu mã số NS4 2070174 gửi đến giám định có khối lượng 0.18g.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản kết luận giám định số 715/KL-KTHS ngày 23/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 01 dấu vết đường vân phát hiện trên bề mặt gói ni lông màu xanh, kích thước (7 x 9)cm được niêm phong trong túi niêm phong có mã số NS4 2070178 gửi giám định với dấu đường vân in ở ô ngón cái trái trên chỉ bản mang tên: Hồ Văn N là dấu đường vân của một người in ra.

Cáo trạng số 20/CT – VKSĐKr ngày 12/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Hồ Văn N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn N từ 06 đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 18,05 gam ma túy

loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 ống tre có chiều dài 08cm, đường kính 0.5cm và 01 chai nhựa.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như trong hồ sơ thể hiện, không khiêu nại, không tranh luận gì về tố tụng và việc buộc tội của kiểm sát viên, xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt; Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông đề nghị áp dụng và đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “*Lao động chính của gia đình*”, xử phạt bị cáo từ 5 năm đến 5 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện thẩm quyền và các trình tự, thủ tục điều tra, truy tố theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiêu nại gì về các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Văn N có đủ căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 20/6/2022, tại Km 41 + 900 Quốc lộ 9 thuộc khóm 1 thị trấn Krông Klang- Đakrông, Hồ Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 189 viên nén màu hồng trong túi áo mặc trên người có khối lượng 18,22 gam là ma túy loại Methamphetamine và 02 viên nén màu xanh có khối lượng 0,18 gam không có chất ma túy để sử dụng thì bị Công an bắt phạm tội quả tang.

Hành vi bị cáo Hồ Văn N cất giấu 18,22 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng đã đủ các yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây...:*

2. Phạm tội một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

g) Methamphetamine có khối lượng từ 05 đến dưới 30 gam.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Hồ Văn N là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm rất lớn, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội. Vì vậy, để góp phần đẩy lùi tệ nạn ma túy và các hệ lụy khác cho xã hội do ma túy gây ra, cần phải xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, có ông nội người có công cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân chương hạng nhất. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với tình tiết giảm nhẹ “*Lao động chính trong gia đình*” người bào chữa đề nghị áp dụng thêm không có căn cứ HĐXX không chấp nhận.

Hiện bị cáo N đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 20/6/2022. Vì vậy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[4] Đối với người bán ma túy cho bị cáo N, cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra, xác minh nhưng không có kết quả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 18,05 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định và 01 ống tre có chiều dài 08cm, đường kính 0.5cm; 01 chai nhựa không có giá trị sử dụng.

[6] Về án phí: Bị cáo Hồ Văn N phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn N 06 (Sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 20/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy:

+ 18,05 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định được đựng 01 phong bì niêm phong ký hiệu mã số PS3A 103635 và 01 gói ni lông màu xanh, kích thước (7 x 9)cm được đựng trong 01 túi niêm phong, có ký hiệu mã số PS3A 103635 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị;

+ 01 ống tre có chiều dài 08cm, đường kính 0.5cm một đầu của ống tre được vót nhọn; 01 chai nhựa không có nắp đậy, bên ngoài chai có dán nhãn hiệu Wake up, chiều cao 22cm, đường kính thân chai 05cm, phần dưới thân vỏ chai có gắn một ống dạng nhựa màu đen bạc; 01 nắp chai nhựa màu trắng, ở nắp nhựa có gắn một ống nhựa màu vàng trắng có chiều dài 20cm và một vật thể dạng nhựa trong suốt không rõ hình dạng, kích thước không có giá trị sử dụng. Tất cả được đựng trong 01 hộp giấy niêm phong ký hiệu BG1 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông.

Các vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hồ Văn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (16/11/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Trị
- VKSND huyện Đakrông;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- Công an huyện Đakrông;
- Chi cục THADS huyện Đakrông;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Văn Vĩnh My